

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHƯỚC GIANG**

Số: /TTr-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phước Giang, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

**Đề nghị ban hành Nghị quyết thông qua Đề án phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Phước Giang
giai đoạn 2026 - 2030**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Phước Giang.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025; Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 và Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi về chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 573/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo 05 năm giai đoạn 2026 - 2030 của tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Kế hoạch số 298/KH-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐU ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Phước Giang lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Kế hoạch hành động số 94-KH/ĐU ngày 11 tháng 6 năm 2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Phước Giang về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW;

Căn cứ Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Phước Giang về chuyển đổi số xã Phước Giang giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ một số văn bản khác của Trung ương, tỉnh, xã liên quan triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

Ủy ban nhân dân xã kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, ban hành Nghị quyết thông qua Đề án phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển

đổi số xã Phước Giang giai đoạn 2026 - 2030, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Sự cần thiết

Sau một năm vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, xã Phước Giang đã đạt kết quả bước đầu trong ổn định tổ chức bộ máy, vận hành Trung tâm Phục vụ hành chính công, sử dụng hệ thống quản lý văn bản, số hóa hồ sơ, triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng và phong trào “Bình dân học vụ số”. Tuy nhiên, nhân lực chuyên môn, dữ liệu gốc, hạ tầng kỹ thuật, kinh phí, kỹ năng số của một bộ phận người dân và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan vẫn còn hạn chế.

Việc ban hành Nghị quyết thông qua Đề án là cần thiết nhằm cụ thể hóa Nghị quyết số 57-NQ/TW và các kế hoạch mới của tỉnh; thống nhất mục tiêu, nhiệm vụ, nguồn lực và trách nhiệm thực hiện; gắn khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số với cải cách hành chính, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

2. Nội dung chủ yếu của Đề án trình Hội đồng nhân dân xã

a) Tên, phạm vi và thời gian thực hiện

Tên Đề án: Đề án phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Phước Giang giai đoạn 2026 - 2030.

Đề án được triển khai trên toàn địa bàn xã; kế thừa kết quả thực hiện từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 và được cụ thể hóa bằng kế hoạch, dự toán hằng năm.

b) Mục tiêu chung

Xây dựng chính quyền xã hoạt động dựa trên dữ liệu, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ người dân và doanh nghiệp; hình thành môi trường thuận lợi để ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong sản xuất, kinh doanh và đời sống; thu hẹp khoảng cách số; đảm bảo an toàn, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân. Đến năm 2030, các quy trình cốt lõi được chuẩn hóa, số hóa; dữ liệu được quản trị, kết nối và tái sử dụng; hình thành một số mô hình ứng dụng công nghệ có hiệu quả trong các lĩnh vực ưu tiên của địa phương.

c) Một số chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030

- Về thể chế và quản trị: 100% nhiệm vụ của Đề án được cụ thể hóa trong kế hoạch công tác, dự toán hằng năm; 100% cơ quan, đơn vị sử dụng thống nhất các nền tảng số dùng chung; 100% cán bộ, công chức, viên chức có hồ sơ điện tử; phần đầu tối thiểu 70% số chỉ tiêu thống kê thuộc phạm vi xã quản lý được tổng hợp từ dữ liệu hành chính.

- Về dịch vụ công: 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình; 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa; tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến đạt tối thiểu 85%; tỷ lệ giải quyết đúng hạn, trước hạn đạt từ 98% trở lên; mức độ hài lòng đạt tối thiểu 99%; tỷ lệ thanh toán trực tuyến đối với hồ sơ có nghĩa vụ tài chính đạt tối thiểu 70%.

- Về dữ liệu, hạ tầng số và an toàn thông tin: hoàn thành kiểm kê, lập danh mục 100% dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của xã trong năm 2028; đến năm 2030, 100% dữ liệu và hệ thống thông tin có yêu cầu kết nối được chuẩn hóa, kết nối, chia sẻ theo phân quyền; tối thiểu 80% dữ liệu có nhu cầu được tái sử dụng; hạ tầng băng rộng cáp quang phủ 100% hộ gia đình, vùng phủ 4G/5G đạt 100% dân số.

- Về nhân lực số và xã hội số: 100% cán bộ lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số và được cấp tài khoản, đào tạo sử dụng trợ lý AI công vụ khi triển khai; tối thiểu 95% dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác; trên 70% dân số từ 18 tuổi trở lên có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân; phấn đấu 100% người dân được lập sổ sức khỏe điện tử và tối thiểu 90% người dân có kỹ năng số cơ bản.

- Về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và kinh tế số: trên 70% doanh nghiệp nhỏ, hợp tác xã sử dụng nền tảng số; tối thiểu 45% doanh nghiệp nhỏ và vừa hoạt động trong lĩnh vực thương mại tham gia sàn thương mại điện tử; trên 40% doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận, sử dụng giải pháp AI dùng chung; 100% sản phẩm OCOP và sản phẩm chủ lực đủ điều kiện có hồ sơ số, mã QR hoặc giải pháp truy xuất nguồn gốc; phấn đấu tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo đạt tối thiểu 25% năm 2028 và 30% năm 2030.

- Hằng năm lựa chọn ít nhất 01 bài toán thực tiễn để đề xuất nhiệm vụ khoa học, công nghệ hoặc đặt hàng giải pháp; áp dụng hoặc nhân rộng tối thiểu 02 sáng kiến, cải tiến trong khu vực công và cộng đồng.

Đối với các chỉ tiêu vĩ mô chỉ xác định ở cấp tỉnh như GRDP, TFP, PII, chi cho R&D theo GRDP, công bố khoa học quốc tế, xếp hạng tổ chức khoa học và công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo và Trung tâm Điều hành thông minh cấp tỉnh, xã thực hiện trách nhiệm phối hợp, cung cấp dữ liệu và triển khai nhiệm vụ được giao; không quy đổi cơ học thành chỉ tiêu riêng của xã.

d) Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

Đề án xác định 09 nhóm nhiệm vụ, giải pháp: tăng cường lãnh đạo, hoàn thiện cơ chế điều hành; xây dựng chính quyền số và nâng cao chất lượng dịch vụ công; phát triển dữ liệu số và lưu trữ điện tử; hoàn thiện hạ tầng số, thiết bị và an toàn thông tin; phát triển nguồn nhân lực số, phổ cập kỹ năng số; ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong các lĩnh vực ưu tiên; thúc đẩy kinh tế số, hỗ trợ chủ thể sản xuất, kinh doanh; phát huy Tổ công nghệ số cộng đồng và truyền thông; đảm bảo nguồn lực, kiểm tra và đánh giá.

đ) Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp, dự toán được giao và khả năng cân đối ngân sách xã; nguồn xã hội hóa và các nguồn tài chính hợp pháp khác. Hằng năm, Ủy ban nhân dân xã lập danh mục nhiệm vụ, dự toán, xác định nguồn vốn, ưu tiên nhiệm vụ nền tảng, dùng chung,

thiết yếu và có khả năng duy trì; không ấn định tỷ lệ chi ngân sách xã khi chưa có căn cứ phân bổ và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

e) Tổ chức thực hiện

Đề án phân công cụ thể trách nhiệm của Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã, Phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng HĐND và UBND, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Phòng Kinh tế, Công an xã, các đơn vị sự nghiệp, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn, Tổ công nghệ số cộng đồng, hợp tác xã, doanh nghiệp và hộ kinh doanh. Tổ chức sơ kết vào năm 2028, tổng kết vào năm 2030; gắn kết quả thực hiện với trách nhiệm người đứng đầu.

3. Hồ sơ kèm theo

- Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã thông qua Đề án;
- Dự thảo Đề án phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Phước Giang giai đoạn 2026 - 2030.

Ủy ban nhân dân xã kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Đảng ủy;
- Các Ban HĐND xã;
- Các Tổ đại biểu HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- VP. HĐND&UBND;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Lễ